

**BỘ CÔNG THƯƠNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1278 /BCT-KHTC

V/v trả lời kiến nghị của cử tri

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2023

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HỘN TỈNH HƯNG YÊN	
BẢN	Số ..... 96
	Ngày 21/3/2023
Chuyển đ/c.....	
Lưu bối	

✓ Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên

Bộ Công Thương nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hưng Yên do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Văn bản số 2081/BDN ngày 30 tháng 12 năm 2022, nội dung kiến nghị như sau:

1. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan xem xét lại quy định cách tính giá điện sinh hoạt để phù hợp với điều kiện thu nhập hiện nay của người dân nông thôn.

2. Khoản 4 Điều 20 Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định về quyền của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp: "Cho thuê lại hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật chung; xác định giá cho thuê hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật chung, giá cho thuê hoặc bán nhà xưởng, kho bãi, văn phòng và giá các loại dịch vụ công cộng, tiện ích khác, Trường hợp cụm công nghiệp do Ban quản lý cụm công nghiệp cấp huyện hoặc Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công thương làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật thì việc quyết định cho thuê lại hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, giá cho thuê lại hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, giá cho thuê hoặc bán nhà xưởng, kho bãi, văn phòng và giá các loại dịch vụ công cộng, tiện ích khác do Sở Công thương báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định". Đề nghị Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung như sau: "Trường hợp Cụm công nghiệp do cấp nào hoặc đơn vị nào đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật thì cơ quan hoặc đơn vị đó báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định".

Sửa đổi bổ sung Điều 6 về lập, phê duyệt Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp theo hướng rút ngắn từ 30 ngày còn 20 ngày: "Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị thỏa thuận quy hoạch, Bộ Công thương hoàn thành thẩm tra, có văn bản thỏa thuận Quy hoạch".

Bộ Công Thương xin trả lời như sau:

**Nội dung 1**

Trong thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tiếp thu ý kiến của các đại biểu Quốc hội, ý kiến của cử tri các tỉnh/thành phố trên cả nước, Bộ Công Thương đã nghiên cứu các phương án cải tiến biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng sinh hoạt và đã tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan thuộc Quốc hội; các Bộ, ngành, tổ chức; Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân

dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về các phương án sửa đổi cơ cấu biểu giá bán lẻ điện sinh hoạt. Trong năm 2020, trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và đánh giá ảnh hưởng của dịch COVID-19 đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 88/BC-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2020 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2014 quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. Ngày 22 tháng 10 năm 2020, Văn phòng Chính phủ đã có Công văn số 8807/VPCP-KTTH về ý kiến của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu sửa đổi Quyết định để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tại thời điểm phù hợp khi dịch COVID-19 đã được kiểm soát và nền kinh tế phục hồi.

Thực hiện chỉ đạo nêu trên của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đã chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam thuỷ tư vấn có kinh nghiệm nghiên cứu, cập nhật số liệu, hoàn thiện các phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. Ngày 24 tháng 1 năm 2022, EVN có Công văn số 404/EVN-TCKT gửi Bộ Công Thương báo cáo về Đề án "Hoàn thiện cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho ngành điện Việt Nam". Trong đó, về việc cải tiến cơ cấu biểu giá điện cho sinh hoạt, EVN và Tư vấn đã đề xuất các phương án cải tiến trên cơ sở rút gọn 6 bậc hiện hành thành 3 bậc, 4 bậc và 5 bậc, trong đó cả 3 phương án đều thực hiện điều chỉnh lượng điện sử dụng của bậc 1 từ 50 kWh lên 100 kWh; lượng điện sử dụng của các bậc sau được điều chỉnh với độ giãn cách lớn hơn để phù hợp với nhu cầu sử dụng điện ngày càng tăng của người dân.

Trong các năm 2021, 2022, tình hình dịch COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp, ảnh hưởng rất lớn tới đời sống của người dân cũng như hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, trường hợp có sự thay đổi về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện có thể tác động đến chi phí tiền điện của một số nhóm khách hàng sử dụng điện do việc điều chỉnh cơ cấu biểu giá bán lẻ điện không làm thay đổi giá bán lẻ điện bình quân được duyệt (không phải là việc tăng giá bán lẻ điện bình quân) nhưng sẽ có một số nhóm khách hàng phải tăng giá điện và ngược lại sẽ có một số nhóm khách hàng được giảm giá điện ở các mức độ khác nhau. Vì vậy, ngày 01 tháng 3 năm 2022, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 29/BC-BCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương phối hợp Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu sửa đổi cơ cấu biểu giá bán lẻ điện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2022.

Bộ Công Thương cho rằng, việc thay đổi cơ cấu biểu giá bán lẻ điện sẽ có tác động rất lớn đến các nhóm khách hàng sử dụng điện nên cần có nghiên cứu, phân tích một cách cẩn trọng. Vì vậy, trong tháng 10/2022, Bộ Công Thương đã tổ chức lấy ý kiến góp ý từ các cơ quan thuộc Quốc hội; các Bộ, ngành, hiệp hội, tổ chức liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về các phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương về các phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg theo trình tự quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## Nội dung 2

- Về quy định lập, phê duyệt Quy hoạch phát triển Cụm công nghiệp tại Điều 6 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP. Theo đó, Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh dưới dạng phương án phát triển cụm công nghiệp; phương án phát triển cụm công nghiệp là một nội dung của quy hoạch tỉnh, được xây dựng, phê duyệt theo quy định của Luật quy hoạch.

- Hiện nay, Bộ Công Thương đang xây dựng Dự thảo Nghị định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2017/NĐ-CP và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP) và đã có Công văn số 8571/BCT-CTĐT ngày 31 tháng 12 năm 2022 gửi xin ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan; dự kiến sẽ hoàn thiện, trình Chính phủ trong quý II năm 2023. Bộ Công Thương xin ghi nhận, sẽ nghiên cứu và báo cáo cấp có thẩm quyền trong quá trình xây dựng, trình Chính phủ dự thảo Nghị định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

Trên đây là trả lời của Bộ Công Thương đối với kiến nghị cử tri tỉnh Hưng Yên. Trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên để trả lời cử tri./M/

*Noi nhận:*

- Như trên;
- UBTQH;
- Tổng thư ký Quốc hội;
- Ban Dân nguyện;
- Bộ trưởng, chủ nhiệm VPCP;
- Lãnh đạo Bộ;
- ĐTDL, CTĐT;
- Lưu: VT, KHTCquynhngt(2b).



Nguyễn Hồng Diên



tra tiếp tục góp phần quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

c) Quy định khung hình phạt cho các hành vi tham nhũng

Pháp luật về PCTN đã quy định khá đầy đủ về xử lý người có hành vi tham nhũng, người có hành vi tham nhũng tùy từng mức độ có thể bị xử lý kỷ luật hoặc xử lý hình sự. Cụ thể, tại Điều 92 Luật PCTN năm 2018 quy định:

- Người có hành vi tham nhũng giữ bất kì chức vụ, vị trí công tác nào đều phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, kể cả người đã nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác.

- Người có hành vi tham nhũng quy định tại Điều 2 của Luật này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, phải bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp người có hành vi tham nhũng bị xử lý kỷ luật là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thì bị xem xét tăng hình thức kỷ luật.

- Người bị kết án về tội phạm tham nhũng là cán bộ, công chức, viên chức mà bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật thì đương nhiên bị buộc thôi việc; đối với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thì đương nhiên mất quyền đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

Ngoài ra Luật PCTN năm 2018 còn quy định xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng là những hành vi không thuộc trường hợp quy định tại Điều 2 của Luật này, như: Vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; về nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm,...

Riêng đối với hành vi tham nhũng, ngoài Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Bộ luật Hình sự cũng có quy định về các tội phạm tham nhũng (từ Điều 353-359 Bộ luật Hình sự). Việc xử lý đối với các hành vi này theo quy định pháp luật hiện hành là rất nghiêm khắc và cụ thể hóa trách nhiệm cá nhân người có hành vi vi phạm. Một số hành vi vi phạm được quy định trong Bộ luật Hình sự người vi phạm có thể bị tù chung thân hoặc tử hình.

d) Hoàn thiện hành lang pháp lý nhằm ngăn chặn triệt để việc tẩu tán tài sản, thu hồi tối đa tài sản tham nhũng

Chính phủ luôn quan tâm chỉ đạo tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản bị thất thoát do tham nhũng, tiêu cực; đã chỉ đạo, yêu cầu các cấp, các ngành, cơ quan chức năng quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế và nhất là Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tập trung, chủ động kiểm tra, xác

minh, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; kịp thời áp dụng các biện pháp kê biên, phong tỏa tài khoản, thu hồi triệt để tài sản thất thoát do tham nhũng, tiêu cực trước hoặc ngay trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế.

Trong những năm qua, nhiều biện pháp tăng cường thu hồi tài sản do tham nhũng đã được áp dụng đồng bộ. Cùng với việc phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, các cơ quan chức năng đã chú trọng xác minh, áp dụng các biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản của các đối tượng phạm tội tham nhũng ngay từ giai đoạn điều tra, không để tẩu tán, hợp pháp hóa tài sản tham nhũng.

Luật PCTN năm 2018 quy định rõ tài sản tham nhũng phải được thu hồi, tịch thu cho Nhà nước hoặc trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Coi việc thu hồi tài sản tham nhũng là một trong những tiêu chí đánh giá về công tác PCTN. Luật cũng quy định hợp tác quốc tế về thu hồi tài sản tham nhũng, theo đó, quy định các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hợp tác với các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài trong kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, tịch thu hoặc thu hồi tài sản tham nhũng và trả lại tài sản đó cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

Mặc dù kết quả thu hồi tài sản tham nhũng năm sau cao hơn năm trước, song việc thu hồi tài sản do tham nhũng vẫn là một trong những hạn chế trong công tác PCTN của nước ta hiện nay. Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng này là do số tiền thu hồi rất lớn, những người phải thi hành án không có tài sản hoặc tài sản bảo đảm giá trị thấp; thời gian giải quyết các vụ việc dài, tài sản đã bị tẩu tán, che giấu hoặc tình trạng pháp lý của tài sản chưa rõ ràng; vướng mắc về cơ chế, thể chế trong việc xử lý tài sản, làm ảnh hưởng đến quá trình thi hành án; trong một số vụ án vẫn xảy ra trường hợp bỏ trốn, việc tương trợ tư pháp hình sự còn gặp nhiều khó khăn, ...

Để khắc phục tình trạng trên, nâng cao tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng, các cơ quan chức năng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác PCTN nói chung và công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế nói riêng, để phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm liên quan đến công tác thu hồi tài sản, nhất là việc thẩm định giá, bán đấu giá tài sản trong thi hành án dân sự. Tăng cường phối hợp, tích cực, chủ động hơn nữa trong công tác thu hồi tài sản, nhất là việc kê biên, phong tỏa, tạm giữ phục vụ cho việc tổ chức thi hành thu hồi tối đa tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế. Tăng cường hợp tác quốc tế để thu hồi tài sản tham nhũng trong tố tụng hình sự; tiếp nhận, xử lý yêu cầu tương trợ tư pháp hình sự của nước ngoài về thu hồi tài sản tham nhũng và đề nghị nước ngoài thực hiện yêu cầu tương trợ tư pháp hình sự về thu hồi tài sản tham nhũng của Việt Nam. Tiếp tục quan tâm kiện toàn, củng cố đội ngũ cán bộ cơ quan Thi